

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ

Số: 24 /GPMT-BQL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 30 tháng 6 năm 2025

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG
(Cấp điều chỉnh lần 01)

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 70/2022/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 1746/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Ban Quản lý Khu kinh tế giải quyết một số thủ tục hành chính trên lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi thẩm quyền của UBND tỉnh;

Căn cứ Giấy phép môi trường số 01/GPMT-BQL ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Ban Quản lý Khu kinh tế cấp cho Công ty cổ phần Khu du lịch biển Maia Quy Nhơn;

Xét đề nghị điều chỉnh Giấy phép môi trường cơ sở Maia Quy Nhơn Beach Resort của Công ty cổ phần Khu du lịch biển Maia Quy Nhơn tại Văn bản số 032025/ĐNCP/MAIA ngày 24 tháng 6 năm 2025 và Báo cáo đề xuất điều chỉnh Giấy phép môi trường kèm theo;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nội dung Giấy phép môi trường số 01/GPMT-BQL ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Ban Quản lý Khu kinh tế cấp cho Công ty cổ phần Khu du lịch biển Maia Quy Nhơn, có địa chỉ tại: Một phần điểm số 1, Khu du lịch biển Nhơn Lý -

Cát Tiến, Khu kinh tế Nhơn Hội, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định, chi tiết tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường (cấp điều chỉnh lần 01) này. Các nội dung khác giữ nguyên theo Giấy phép môi trường số 01/GPMT-BQL ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Ban Quản lý Khu kinh tế.

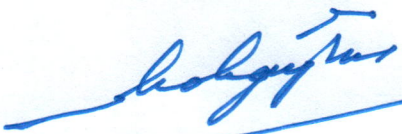
Điều 2. Công ty cổ phần Khu du lịch biển Maia Quy Nhơn tiếp tục thực hiện các nội dung của Giấy phép môi trường số 01/GPMT-BQL ngày 22 tháng 7 năm 2022 và các nội dung được điều chỉnh tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường (cấp điều chỉnh lần 01) này.

Điều 3. Giấy phép môi trường (cấp điều chỉnh lần 01) này có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi Giấy phép môi trường số 01/GPMT-BQL ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Ban Quản lý Khu kinh tế hết hiệu lực./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- UBND huyện Phù Cát;
- UBND thị trấn Cát Tiến;
- Công ty CP Khu du lịch biển Maia Quy Nhơn;
- Lãnh đạo Ban;
- VP Ban (để công khai trên cổng thông tin điện tử của Ban Quản lý KKT);
- Các Phòng: QLĐT, QLQH XD, QLDN;
- Lưu: VT, P.QLTNMT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**


Nguyễn Thanh Nguyên

Phụ lục
NỘI DUNG GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG ĐIỀU CHỈNH
(Kèm theo Giấy phép môi trường điều chỉnh số 24 /GPMT-BQL
ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Ban Quản lý Khu kinh tế)

1. Điều chỉnh nội dung mục 1.3, khoản 1 Điều 1 của Giấy phép môi trường số 01/GPMT-BQL ngày 22 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

“1.3. Giấy đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 4101484393 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định (nay là Sở Tài chính tỉnh Bình Định) cấp, đăng ký lần đầu ngày 30/3/2017, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 21/8/2024.

- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, mã số dự án 9846421354 do Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định cấp, chứng nhận lần đầu ngày 07/12/2016, chứng nhận thay đổi lần thứ 7 ngày 18/10/2024.”.

2. Điều chỉnh nội dung cấp phép xả nước thải vào nguồn nước và yêu cầu bảo vệ môi trường đối với thu gom, xử lý nước thải tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường số 01/GPMT-BQL ngày 22 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

2.1. Điều chỉnh tọa độ vị trí xả nước thải tại điểm 2.2, mục 2, phần A như sau:

“2.2. Vị trí xả nước thải:

- Đối với nguồn số 01: Vị trí xả là đầu ra của bể chứa nước thải sau xử lý của Trạm xử lý nước thải tập trung công suất 120 m³/ngày, tọa độ X = 1.540.669; Y = 607.384 (theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến 108⁰15', múi chiếu 3⁰).

- Đối với nguồn số 02: Vị trí xả là đầu ra của bể chứa nước thải sau xử lý của Trạm xử lý nước thải tập trung công suất 820 m³/ngày, tọa độ X = 1.541.081; Y = 606.873 (theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến 108⁰15', múi chiếu 3⁰).”.

2.2. Điều chỉnh chất lượng nước thải sau xử lý tại điểm 2.3.3, mục 2, phần A như sau:

“2.3.3. Chất lượng nước thải sau xử lý (đối với cả nguồn 01 và 02) trước khi sử dụng tưới cây phải đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt QCVN 14:2008/BTNMT, cột A, K=1 và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt QCVN 08:2023/BTNMT mức B, bảng 2, cụ thể như sau:

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn cho phép		Tần suất quan trắc định kỳ	Quan trắc tự động, liên tục
			QCVN 14:2008/BTNMT cột A, K=1	QCVN 08:2023/BTNMT mức B, bảng 2		
1	pH	mg/l	5 - 9	6,0 - 8,5	06 tháng/lần	Không
2	TSS	mg/l	50	≤ 100		
3	PO ₄ ³⁻	mg/l	06	-		
4	TDS	mg/l	500	-		

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn cho phép		Tần suất quan trắc định kỳ	Quan trắc tự động, liên tục
			QCVN 14:2008/BTNMT cột A, K=1	QCVN 08:2023/BTNMT mức B, bảng 2		
5	BOD ₅	mg/l	30	≤ 6		
6	NH ₄ ⁺ (tính theo N)	mg/l	05	-		
7	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	1,0	-		
8	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	10	-		
9	NO ₃ ⁻ (tính theo N)	mg/l	30	-		
10	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	05	-		
11	Tổng Coliform	MPN/100ml	3.000	≤ 5.000		
12	DO	mg/l	-	≥ 5,0		
13	COD	mg/l	-	≤ 15		
14	Tổng Nito	mg/l	-	≤ 1,5		
15	Tổng Phosphor	mg/l	-	≤ 0,3		
16	Coliform chịu nhiệt	MPN/100ml	-	≤ 1.000		

3. Điều chỉnh yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường số 01/GPMT-BQL ngày 22 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

3.1. Điều chỉnh khối lượng, chủng loại chất thải phải kiểm soát tại điểm 1.2, mục 1, phần A như sau:

Bổ sung thành phần chất thải công nghiệp phải kiểm soát là pin mặt trời thải, mã chất thải 19 02 08 với khối lượng phát sinh dự kiến khoảng 70 kg/năm.

3.2. Điều chỉnh nội dung thiết bị, công trình lưu giữ chất thải nguy hại tại điểm 2.1.2, mục 2, phần A như sau:

Điều chỉnh diện tích kho chứa chất thải nguy hại đối với Khu 2 là 16,0 m²/.